

Số: 12/2017/QĐST-KDTM

Kiến An, ngày 11 tháng 8 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 04/2017/TLST-KDTM ngày 12 tháng 7 năm 2017,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB); địa chỉ: Số 77 Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Đào Việt Anh, Tổ trưởng phòng xử lý nợ, Chi nhánh Hải Phòng trực thuộc Ban quản lý và Xử lý nợ có vấn đề - Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội và ông Lê Gia Khánh, Phó giám đốc phụ trách phòng giao dịch SHB Kiến An, Chi nhánh Hải Phòng – Là người đại diện theo uỷ quyền (Theo Giấy uỷ quyền số 14/UQ-TGD ngày 10/4/2012 của Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB) và số 065/GĐ-UQ ngày 21/6/2017 của Giám đốc Chi nhánh SHB Hải Phòng;

- Bị đơn: Công ty Cổ phần Q; địa chỉ: Số 29/227 đường P, phường N, quận Kiến An, Hải Phòng;

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Trần Đức K, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Q – Là người đại diện theo pháp luật;

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Trần Đức K, sinh năm 1971; địa chỉ: Số 29/227 đường P, phường N, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng;

+ Ông Vũ Tiến S, sinh năm 1974 và bà Đoàn Thị H, sinh năm 1974; cùng ĐKKHTT: Số 255 đường P, phường N, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng;

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Tính đến 31/7/2017 Công ty Cổ phần Q còn nợ và có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB) theo Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số 16/2012/HDHM – PN/SHB.HP-KA ngày 22/06/2012 số tiền là: **1.912.764.829 đồng**, trong đó:

+ Nợ gốc quá hạn: 1.000.000.000 đồng;

+ Nợ lãi : **601.327.573 đồng**;

+ Nợ lãi quá hạn : **311.437.256 đồng**.

Công ty Cổ phần Q còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.2. Các bên thống nhất thỏa thuận:

Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB) có quyền đề nghị Cơ quan Thi hành án dân sự xử lý phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ vay, cụ thể là: Quyền sử dụng 130,17m² đất và tài sản gắn liền với đất là 01 gian nhà ở và 06 gian nhà trọ tại số 29 ngõ 227 đường P, phường N, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AI 155755 (số vào sổ cấp GCNQSDĐ: H.00188/Ng.S) do UBND quận Kiến An, thành phố Hải Phòng cấp cho ông Trần Đức K ngày 27/07/2007 (Theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất ngày 19/10/2009 và và Phụ lục hợp đồng thế chấp ngày 17/9/2010 đã ký giữa ông Trần Đức K, Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB) và Công ty Cổ phần Q được Phòng Công chứng số 2 thành phố Hải Phòng công chứng chứng thực).

Ông Vũ Tiến S và bà Đoàn Thị H có nghĩa vụ bàn giao tài sản mà ông Trần Đức K cho ông Vũ Tiến S và bà Đoàn Thị H đang ở nhờ khi có quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc xử lý tài sản thế chấp nêu trên là: diện tích đất sử dụng 130,17m² và tài sản trên đất tại số 29 ngõ 227 đường P, phường N, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

2.3. Về án phí:

Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm hoà giải là: {36.000.000 đồng + (1.912.764.829 đồng – 800.000.000 đồng) x 3%} : 2 = 34.691.000 đồng;

- Công ty Cổ phần Qunhận nộp toàn bộ án phí là 34.691.000 đồng (Ba mươi tư triệu sáu trăm chín mươi một nghìn đồng).

- Hoàn trả lại cho TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB) số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 27.500.000 đồng (Hai mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 3446 ngày 12/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Kiến An;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An;
- Đương sự;
- Lưu HCTP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Vân Thuý